

Số: 47/2026/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 278, Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2026/TLST- DS ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1960

Số CCCD: 038060xxxxxx

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962

Số CCCD: 038162xxxxxx

Cùng địa chỉ: Thôn 1 (Vĩnh Thịnh), xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá.

Nay là: Thôn Đoài, xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị T là ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1960 (theo giấy uỷ quyền ngày 29/01/2026).

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn Q – sinh năm: 1999

Địa chỉ: Thôn 5 (Vĩnh Thịnh), xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá.

Nay là: Thôn Trung, xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 15/7/2026, anh Hoàng Văn Q còn nợ ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

- Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 20 hàng tháng anh Hoàng Văn Q phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Thời gian trả nợ bắt đầu từ ngày 20/7/2026 cho đến khi anh Q trả hết số tiền nợ gốc là 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng) cho ông Q, bà T.

Trường hợp anh Hoàng Văn Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ, thời gian trả nợ và số tiền trả nợ ở bất cứ thời điểm nào kể từ ngày ban hành quyết định, thì ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ lại.

-Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn anh Hoàng Văn Q phải chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên anh Hoàng Văn Q phải chịu 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang